

Số: 76/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị H, sinh ngày 21/08/1981; Nơi ĐKKHTT: thôn T, xã PS, thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 015181006300; do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/4/2023.

* **Bị đơn:** Anh Lã Hào Q, sinh ngày 06/11/1980; Nơi ĐKKHTT: Đội 8, thôn PLH, xã HX, thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 001093018483; do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/11/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H và Anh Lã Hào Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Lê Thị H và anh Lã Hào Q thuận tình ly hôn.

{(Giấy đăng ký kết hôn số 29, quyển số 01/2003 ngày 04/3/2003 tại UBND xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, tỉnh Hà Tây (nay là xã PS, thành phố Hà Nội) giữa Anh Lã Hào Q với Chị Lê Thị H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 13/8/2025)}.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị H và Anh Lã Hào Q có 03 con chung: Lã Đức Trọng, sinh ngày 18/3/2004; Lã Đức Hiếu, sinh ngày 13/9/2006 và Lã Thanh Thảo, sinh năm 03/02/2012. Hiện con chung Lã Đức Trọng và Lã Đức Hiếu đã khôn lớn, trưởng thành và khoẻ mạnh nên anh Q và chị H đều không có yêu cầu gì. Sau ly hôn, giao con chung Lã Thanh Thảo cho chị Lê Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q cho đến khi có yêu cầu mới hoặc có thay đổi khác.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh Q và chị H đều xác nhận không có, đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của Chị Lê Thị H nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp; H lại cho chị Lê Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa theo Biên lai số 0003326 ngày 05/8/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện

